

 Nhật ký

trong tù

***Tôn Thất Đàn***

Người ta thường nói: “*Tuổi trẻ thì sống cho tương lai, còn người già thì hay sống với hoài niệm*!”. Đúng như vậy, càng về già, thì những kỷ niệm thời xa xưa, thỉnh thoảng lại hiện về trước mắt như một cuốn phim chiếu chậm. Mà thường thì những kỷ niệm buồn, những đau khổ nhất trong đời lại càng nhớ nhiều hơn, nhớ dai dẳng hơn, để thấm thía cho số phận hẩm hiu của mình trong cuộc đời nhiều cay đắng nầy! Hôm nay ngồi viết những dòng nầy như để hồi tưởng lại những kỷ niệm vui buồn trong cuộc đời mình, cuộc đời đầy gian truân, nhiều khổ đau nơi chốn trần gian nầy!

Nói về cuộc đời tôi thì cũng dài, có thể viết thành một cuốn truyện, nhưng hôm nay tôi xin trình bày xoay quanh quyển “*Nhật Ký Trong Tù*” của tôi mà đã bị “ban quản giáo” trại giam bắt được, và bị bọn cai tù tra tấn, hành hạ ra sao, để nói lên sự tàn nhẫn và cách trả thù độc ác của chúng như thế nào mà thôi! Quyển “nhật ký” đó tôi viết và giữ gìn rất cẩn thận đã 3 tháng nay rồi, nhưng đến giờ phút chót vì một sự thiếu cảnh giác của tôi, nên phải mang họa vào thân! Qua quyển “nhật ký” mà tôi viết cho nhà tôi, thì đối phương đã xếp tôi vào các tội: “Có đầu óc phản động, không chịu cải tạo, nói xấu cán bộ, và có âm mưu trốn trại”. Đó là những lý do để chúng đưa tôi vào cùm! Chẳng qua sau 3 năm đầu đi tù “cải tạo” (mà chúng nói chỉ đi một tháng thôi!), tôi buồn quá, hết tin tưởng vào những lời láo khoét của chúng. Phần thì quá đói, phần thì quá nhớ gia đình, không biết vợ con giờ nầy sống ra sao, nên tôi có ý định viết một quyển “nhật ký” dành riêng cho vợ con, đợi có dịp “thăm nuôi” tôi sẽ mang ra làm quà cho “bà xã” đem về đọc cho vơi bớt nỗi niềm! Nhưng khi ra đến “khu thăm nuôi”, tôi bị một tên cảnh vệ đứng ở ngoài nhìn qua khe hở của liếp phên, đã thấy tôi bỏ quyển “nhật ký” đó vào trong giỏ hành lý của vợ tôi! Vì bản chất của chúng là hay theo dõi, rình rập mà mình không để ý, nên bị nó vào tịch thu ngay quyển vở của tôi. Sau khi đọc qua một vài trang đầu, nó phát hiện ra toàn là những lời mà chúng cho là phản động, chống đối cách mạng, nó liền áp giải tôi ngay lên ban chỉ huy trại với chứng cớ rõ ràng, giấy trắng mực đen không chối cãi vào đâu được!

Tối hôm đó, sau khi anh em tù đi lao động về, cơm nước xong thì được lệnh tập trung toàn trại lại, chúng bèn giải tôi ra giữa sân với quyển “nhật ký”. Chúng đọc lên những đoạn mà chúng cho là chống đối cách mạng, rồi bắt anh em phê bình góp ý. Sau cùng, đương nhiên là chúng ghép tôi vào tội “phản động” và tống tôi vào nhà “biệt giam” ngay. Chúng đưa tôi đến một chỗ vắng, bất thần có một tên đã phục sẵn từ trong bụi cây nhảy ra đánh đấm tôi tơi bời! Vì trong đêm tối, tôi không nhận ra được ai, nhưng tôi biết đó là người của chúng đưa xuống để triệt hạ tôi! Tôi bị một cú đá vào bên hông phải, quá đau nên không đi được nữa, chúng bèn kéo lê tôi vào nhà giam và tiếp tục đánh đấm cho đến khi tôi không còn biết gì nữa! Khi tôi tỉnh dậy, thì thấy hai chân đã nằm trong cùm, toàn thân ê ẩm, thân xác rã rời, lòng buồn khôn xiết! Xung quanh tôi là một màn đêm dày đặc, ngoài trời một vầng trăng khuyết chiếu xuyên qua khe hở của nhà giam, tôi biết giờ nầy trời vẫn chưa sáng. Quá cô đơn, buồn tủi, một mình tôi nằm nhớ lại quyển “nhật ký” mà tôi đã viết….

\*\*\*

*Ngày…tháng…năm 1978:*

…Bây giờ là 13 giờ chiều, tất cả các bạn tù đều đang ngủ trưa để lấy sức đi lao động buổi chiều. Riêng anh lại đang ngồi viết ít hàng nhật ký cho em và các con đây. Nhớ em và các con vô cùng! Biết ngày nào mới gặp lại nhau em nhỉ! Anh quá thất vọng, vì đã 3 năm qua rồi mà chẳng thấy chút ánh sáng nào ở cuối đường hầm.

*Ngày…tháng…năm 1978:*

Hôm nay là ngày mùng 1 Tết Mậu Ngọ (1978), anh được nghỉ lao động. Tết trong tù buồn và nhớ gia đình lắm em ơi! Anh được lãnh nửa cái bánh chưng và một miếng thịt heo nhỏ. Đó là tiêu chuẩn phụ trội của tù trong 3 ngày Tết đấy em ạ! Năm nay là năm tuổi của anh (anh tuổi Nhâm Ngọ, cầm tinh con ngựa), chắc sẽ gặp nhiều điều rủi ro hơn là may mắn em à!

Em ơi, có bao giờ em nghĩ rằng có một ngày nào đó anh sẽ không còn gặp em và các con nữa không? Anh có ý nghĩ rằng, là có một ngày anh sẽ đi tìm “tự do” em ạ! Chưa biết thân phận anh sẽ trôi dạt về đâu, nhưng dù anh có bỏ xác ở một nơi chân trời góc bể nào chăng nữa, thì cũng được thảnh thơi hơn là phải chết dần chết mòn trong cái ngục tù cộng sản nầy! Cầu xin Ơn Trên cho anh gặp được mọi sự an lành. Nếu có gì không may cho anh, thì em ơi, linh hồn anh vẫn mãi mãi quanh quẩn bên em, và luôn luôn phù hộ cho em và các con em nhé!...

*Ngày…tháng…năm 1978:*

Đây là trại Hàm Trí (do Tổng Trại 8 quản lý) thuộc tỉnh Bình Thuận. Sau một ngày lao động vất vả về, tối đến bao giờ cũng có cái màn sinh hoạt “tổ, đội” để phê bình và kiểm điểm những công việc trong ngày. Hôm nay họ bầu anh là “cá nhân xuất sắc” nữa chứ! Anh thấy toàn là những thứ “bánh vẽ” chúng đưa ra để vắt kiệt sức lao động của người tù “cải tạo” đó em ạ!

*Ngày…tháng…năm 1978:*

Em ơi, anh buồn và nản quá, anh đói và khổ quá nhiều! Anh muốn thoát khỏi nơi đây! Nếu chẳng may quyển “nhật ký” nầy lọt vào tay đối phương, thì không biết số phận của anh sẽ ra thế nào. Chết là cùng phải không em? Đời người, ai cũng một lần chết thôi! Nhưng anh chỉ thương cho em còn quá trẻ, và đàn con thơ còn quá nhỏ dại! Nếu anh có mệnh hệ nào, thì em có toàn quyền quyết định tương lai của em. Riêng con gái của chúng ta, thì sau nầy anh xin em đừng bao giờ gả chồng cho một thằng “bộ đội” nào mang súng AK, đi dép râu, đội nón cối hết nghe em! Vì chúng là kẻ thù không đội trời chung với anh! Chúng hành hạ anh đến tận cùng bằng số rồi em ạ!

*Ngày…tháng…năm 1978:*

Hôm nay anh đi chặt tre trong rừng, anh bị lạc mất đường về em à! Anh lội hai ngày trong rừng sâu, phần thì đói, phần thì lạnh và sợ thú dữ. Nhưng sau cùng, anh cũng tìm được lối về trại. May mà anh không gặp một đám “tàn quân” nào hết. Nếu gặp, thì không biết tương lai của anh sẽ xoay chiều ra sao. Anh nghĩ lần nầy về lại trại, chắc sẽ không tránh khỏi bị kỷ luật, nhưng sau khi “ban chỉ huy” trại thấy anh bị đói rách te tua, và thân hình máu me đầy người vì gai góc trong rừng đâm vào, nên cũng đã bỏ qua cho, vì anh đi lạc.

*Ngày…tháng…năm 1978:*

Chiều nay đi lao động về chỉ được một chén cơm độn khoai mì vào bao tử, nên chẳng thấy no chút nào em ạ! Đói dồn dập từ ngày nầy qua ngày khác, nên tối lại ruột gan cứ cào xé, đói như chưa từng thấy bao giờ, đói làm anh không tài nào ngủ được. Ở tù đói rét là đương nhiên, lúc nào cũng đói. Hằng ngày mỗi bữa là một chén cơm độn sắn, ăn với lá bắp cải già nấu muối. Khi chia cơm phải cân đong từng chút một. Phải sống trong hoàn cảnh tù đày dưới chế độ cộng sản (mà chúng gọi là trại học tập cải tạo) mới biết thế nào là đói, mới biết giá trị miếng ăn, mới thấy những cơn đói không lúc nào ngưng dày vò. Trí óc chỉ ước mơ đến chuyện ăn, như mơ được một chén cơm lưng, thẻ đường, giọt mỡ, hột muối. Ôi, miếng ăn sao mà “vĩ đại” đến thế !

*Ngày…tháng…năm 1978:*

Hôm nay anh nghe tin chỉ còn hai tuần lễ nữa là được phép cho “thăm nuôi”. Anh kết thúc quyển “nhật ký” nầy ngang đây nghe em! Trong nầy anh xin gói ghém trọn tình thương nỗi nhớ của anh gởi về em và các con! Khi nào cảm thấy buồn thì em đem ra đọc nhá!

*Ngày…tháng…năm 1978 :*

Thôi, anh dừng bút nghe em! Em nhớ giữ gìn cẩn thận quyển “nhật ký” nầy nhá! Biết đâu đây là những lời nói thương yêu sau cùng của anh gởi trọn về em và các con!!! Cầu xin Ơn Trên cho anh được tai qua nạn khỏi, để chúng ta còn có ngày sum họp dưới một mái ấm gia đình. Hôn em và các con nhiều!

\*\*\*

Đó là một vài nội dung chính mà tôi xin tóm lược trong quyển “nhật ký” của tôi. Cũng tại nó mà tôi bị cùm hai chân gần cả một năm trời! Lần đầu tiên trong đời, tôi mới biết được cây cùm của cộng sản nó độc ác như thế nào? Nó rất kiên cố, được thợ mộc đóng kỹ bằng hai cây gỗ dài chừng 3 mét, ốp vào nhau, ở khúc giữa được khoét nửa cái lỗ tròn đúng bằng chu vi hai cổ chân của người bị cùm. Chúng đè ngửa tôi ra, đặt hai cẳng chân tôi vào ở hai lỗ tròn giữa hai khúc gỗ. Ốp chặt hai khúc gỗ lại với nhau, xong khóa lại ở đầu cùm. Thế là xong một cái cùm tương đối vĩnh cửu. Cũng tại cái cùm “oái oăm” nầy mà tôi không thể rút chân ra để mặc quần được, không thể đứng dậy được, chỉ có gập người lên xuống và lom khom một chỗ mà thôi! Tất cả mọi sinh hoạt cá nhân đều tại chỗ, hằng ngày có người đến dọn dẹp và tiếp tế thức ăn vào mỗi buổi trưa, nhưng khẩu phần ăn lại bị giảm còn một nửa so với những tù nhân khác. Đói lại càng đói thêm! May mà gần cuối năm đó, chúng tôi được lệnh chuyển giao qua cho Công an quản lý. Tất cả chúng tôi được chuyển ra trại A30 (Tuy Hòa). Nếu còn ở đây, thì không biết chúng nó còn cùm tôi cho đến bao giờ? Khi chúng tháo cùm tôi ra để chuyển trại thì tôi đứng không vững nữa, đi hết nổi vì bị cùm một chỗ lâu ngày. Nhìn hai lỗ cùm đều nhẵn bóng, hai khuỷu chân có hai vòng trắng như đeo kiềng, hai chân bị teo lại, lên xe phải có người dìu mới đi được.

Tôi nghĩ rằng, bây giờ chắc mình đã thoát khỏi cảnh cùm kẹp nầy rồi chứ! Nhưng không các bạn ơi! Chúng nó chưa chịu buông tha tôi đâu. Chúng bàn giao quyển “nhật ký” đó cho trại A30 để tiếp tục giam cùm tôi thêm nữa! Khi vừa đến trại mới, thì đã có một tên Công an đứng chờ sẵn, gọi tên tôi đứng riêng ra để rồi theo hắn ta vào nhà “biệt giam” ngay. Nhà giam ở đây còn tàn khốc hơn cả ở trại cũ nữa! Đó là một “xà lim” rộng chừng 4 mét vuông, chung quanh tôi là bốn bức tường u tối và ảm đạm, hai chân tôi lại bị cùm trong hai cùm sắt lạnh giá và đau đớn hơn, mà nếu mình còn cựa quậy, thì hai cùm sắt lại càng siết chặt vào hai cổ chân càng đau hơn nữa! Tôi đành nằm yên chịu trận. Ở đây tôi không có khái niệm thời gian, xung quanh tôi luôn là một màn đêm dày đặc bao trùm. Khi nào cửa sổ ô vuông được mở ra để tiếp tế cơm nước, thì tôi mới biết đó là ban ngày mà thôi! Ôi, cuộc đời tôi sao mà cứ gian truân cay đắng mãi thế nầy?



Thế rồi, sau hơn một tháng bị tiếp tục giam cùm ở trại A30. Một buổi sáng, tôi nghe tiếng khóa lách cách ở bên ngoài, cửa phòng giam bật mở, ánh sáng ùa vào làm tôi chóa cả mắt. Tôi chưa kịp định thần, thì một tên cán bộ đã bước vào mở khóa cùm hai chân tôi ra, và áp giải tôi lên “ban chỉ huy” để gặp trưởng trại. Tôi hồi hộp, không biết chuyện gì sẽ xảy ra cho tôi nữa. Tôi chỉ biết cầu xin Ơn Trên cho tôi được tai qua nạn khỏi mà thôi! Vừa bước vào phòng thì đã thấy quyển “nhật ký” của tôi nằm sẵn trên bàn giấy của ông ta rồi. Tôi đoán biết chắc số phận không ra gì sẽ đến với tôi nữa đây. Nhưng không, ông ta bảo tôi đứng, và giảng cho tôi nghe một bài học về đạo đức cách mạng, nào là nhân đạo, nào là khoan hồng, nào là đánh người chạy đi chứ không đánh người chạy lại v.v… rồi cho tôi trở về “đội” để đi lao động bình thường như những anh em khác.

Rồi sau hơn 6 năm tù “cải tạo”, đến tháng 6/1981 tôi cũng được Bộ Nội Vụ cho trở về sum họp với gia đình. Đợt nầy họ cho về đông lắm. Tôi quá vui mừng, vì được về chung với anh em bạn cùng quê nhà một lần, thì chắc vợ con mình sẽ mừng lắm! Nhưng than ôi! Đến giờ phút chót, khi ra đến “điểm tập trung” thì chúng không phát “giấy ra trại” cho tôi, mà gọi tôi quay trở lại “đội” để đi lao động như thường lệ! Trên đường trở vào trại, nước mắt tôi đoanh tròng, tâm hồn tôi bấn loạn, lòng buồn không thể nào tả xiết! Tôi chưa rõ nguyên do gì, thì được một cán bộ cho biết là để “dằn mặt” cái tội mấy năm trước của tôi. Tôi nói, tội cũ của tôi “ban giám thị” đã bỏ qua hết rồi mà! Sao bây giờ còn giữ tôi lại? Ông ta bảo tôi lên trên mà hỏi. Đúng là những gì cộng sản nói khó mà tin được! Tôi mất hết tinh thần, quá tuyệt vọng, như vậy là hết đường về rồi sao? Phần thì lo cho bản thân mình, phần thì nghĩ gia đình sẽ lo lắng khi nhìn những bạn bè khác được về mà không thấy chồng, cha của mình về, thì chắc sẽ buồn khổ lắm! Nhiều đêm nằm tôi nghĩ, có khi nào chúng bảo đã cho mình ra khỏi trại về rồi (vì đã thấy ra ngoài điểm tập trung), xong lại đưa mình đi nơi khác, để rồi không bao giờ có ngày về nữa không? Có cái gì mà cộng sản lại không làm ?

Thế rồi sau hơn một tháng giữ tôi lại để thử thách, thấy tinh thần tôi vẫn còn vững, không có biểu hiện gì là chống đối và bất mãn, vẫn an tâm đi lao động, mặc dầu trong thâm tâm không bao giờ được yên ổn. Thế rồi, vào một buổi sáng, tôi được lệnh của cán bộ cho ở nhà để lên gặp trưởng trại. Sau khi anh em đều đã đi lao động, thì tôi có lệnh mang tư trang lên trình diện ban chỉ huy trại. Và kể từ hôm đó, tôi mới thật sự được trở về sum họp với gia đình. Khi cầm được “giấy ra trại” trong tay, tôi vội vã cám ơn rồi ra ngay cổng chính, đưa giấy cho người cảnh vệ coi xong, sau khi nhận lại “giấy ra trại” là tôi chạy thật mau, không dám quay mặt lại đằng sau, chỉ sợ chúng kêu lại một lần nữa thì chắc chết sướng hơn!

Ra đến ngã ba Tuy Hòa, đang còn phân vân không biết tiền đâu mà về đến nhà, thì may quá, có một chiếc xe đò chạy hướng Tuy Hòa - Đà Lạt trờ tới, tôi liền đón đại, định là khi về đến nhà thì sẽ trả tiền sau. Nhưng không ngờ, sau khi người tài xế biết tôi là dân “cải tạo” mới ra tù, nên cho đi miễn phí. Ngoài ra, những hành khách trên xe, người nào nhìn chúng tôi cũng đều có thiện cảm, dường như ai cũng có một lòng thương tiếc cho những người đã từng phục vụ dưới chế độ cũ! Một hình ảnh mà tôi nhớ mãi, là khi xe đến trạm dừng nghỉ trưa để ăn cơm, tôi được một người hành khách ngồi bên cạnh, mời vào quán ăn cơm trưa. Bữa cơm trắng không độn khoai, có thịt heo, canh chua cá lóc, và cả bia hơi nữa. Đương nhiên là anh ta “chiêu đãi”. Ôi, bữa cơm tình nghĩa sao mà ngon tuyệt vời thế đối với tôi sau hơn 6 năm trong ngục tù cộng sản! Thế mới biết Việt Nam Cộng Hòa tuy đã mất đi, nhưng tình người, lòng ngưỡng mộ mãi mãi vẫn còn in sâu trong lòng dân tộc. Sau gần một ngày vượt núi băng đèo, tôi cũng về đến nhà được bình an. Vừa đến cổng ngôi chợ đầu làng, đã có người nhận ra tôi, liền chạy trước vào nhà báo cho vợ con tôi biết. Tất cả đều chạy ra đầu ngõ ôm chầm lấy chồng, cha vui mừng trong hai dòng nước mắt! Khóc trong sự sung sướng, hạnh phúc vì từ nay lại được sum họp dưới một mái ấm gia đình.

Hôm nay ngồi viết những dòng nầy như để ôn lại những kỷ niệm vui buồn của tôi trong cuộc đời đau thương nầy! Đã gần 40 năm qua, mà tôi vẫn không bao giờ quên được những khổ đau đã xẩy ra cho đời mình! Thỉnh thoảng nó lại trở về trong những giấc mơ, làm tôi cứ ngỡ như mới ngày nào! Thương nhất là những người vợ của tù “cải tạo” đã hy sinh gian khổ trong mọi hoàn cảnh, thay chồng nuôi con, chắt chiu từng hạt gạo, củ khoai, lát sắn, thân cò lặn lội gánh gạo “thăm nuôi” chồng trong ngục tù cộng sản. Ôi, tình nghĩa phu thê thật là vĩ đại !!! Xin vinh danh người vợ đảm đang của anh! Xin tôn vinh tất cả những người vợ dũng cảm của tù “cải tạo” dưới chế độ cộng sản!

Hồi còn ở trong trại tù “cải tạo”, chúng tôi thường nói đùa với nhau: “*Khi nào được về, mình sẽ cõng vợ đi vòng quanh trái đất*”. Bây giờ mình cõng được nửa vòng rồi. Khi đất nước Việt Nam được tự do, dân chủ thì mình cõng về lại, là đúng một vòng trái đất phải không các bạn?